

Bản án số: **23/2026/HSST**

Ngày: 21/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thanh Ngọc - Giáo viên trường THCS Nguyễn Trường Tộ

2. Bà Vũ Thị Bảo Trâm - Nguyên phó hiệu trưởng Trường tiểu học Khương Thượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Xuân Huy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Nội gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 331/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. TRẦN HIẾU M, giới tính: Nam; sinh ngày 13/03/2005 tại H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 77B, Trại T, phường Ô, thành phố H; Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 20, ngõ H, phường V, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Trọng N, con bà: Lương Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 11/01/2023, Toà án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”(phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, đã xoá án tích); Đầu thú ngày 11/09/2025, tạm giữ ngày 12/09/2025, tạm giam ngày 21/09/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa

2. NGUYỄN DANH K, giới tính: Nam, sinh ngày 29/07/2008 tại H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3, ngách 32/27 phố A, phường H, thành phố H;

Chỗ ở: Số 8, phố Đ, phường C, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn H, con bà Phạm Thị Thu H; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 29/06/2025, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội khởi tố về hành vi Gây rối trật tự công cộng; Ngày 05/12/2025, Toà án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Đầu thú ngày 11/09/2025, tạm giữ ngày 12/09/2025, tạm giam ngày 21/09/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa

3. NGUYỄN KHÁNH T, giới tính: Nam, sinh ngày 13/04/2007 tại H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1 phố C, phường B, thành phố H; Chỗ ở: Ngách 172/55 đường A, phường T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hồng H, con bà Phạm Thị Thu T; Tiền án, tiền sự: Không; Đầu thú ngày 11/9/2025, tạm giữ ngày 12/09/2025, hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 19/9/2025. Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa

4. NGUYỄN NGỌC M, giới tính: Nam, sinh ngày 14/02/2008 tại H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 68, ngõ 88 phố T, phường V, Thành phố H; Chỗ ở: Chung cư A, số 15, ngõ 622 phố M, phường V, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thanh B, con bà: Phùng Thị Kim O; Tiền án, tiền sự: Không; Đầu thú ngày 15/9/2025. Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa

5. ĐÀO NGUYỄN NGỌC M (tên gọi khác: Đ), giới tính: Nam, sinh ngày 08/06/2008 tại H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 13-B3, Tập thể G, phường G, thành phố H; Chỗ ở: Phòng 811, Nhà A6, Tập thể G, phường G, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đào Ngọc B, con bà Nguyễn Thị G; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 29/06/2025, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội khởi tố bị can về hành vi Gây rối trật tự công cộng; Ngày 05/12/2025, Toà án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Đầu thú ngày 17/09/2025, tạm giữ ngày 17/09/2025, tạm giam ngày 20/09/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa

6. PHAN MINH V, giới tính: Nam, sinh ngày 18/11/2007 tại H; Nơi cư trú: Số 65B, phố Q, phường V, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan Viết A, con bà: Phạm Thúy A; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 29/06/2025, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội khởi tố

bị can về hành vi Gây rối trật tự công cộng; Ngày 05/12/2025, Toà án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Đầu thú ngày 11/09/2025, tạm giữ ngày 12/09/2025, tạm giam ngày 21/09/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Gia B, sinh ngày 28/07/2007

Địa chỉ: Nơ 4, đường T, phường Y, thành phố H - Vắng mặt.

2. Anh Trần Gia M, sinh ngày 25/09/2008

Địa chỉ: Số 85, ngõ 192, đường T, phường H, thành phố H.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Danh K: Ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Thu P - Có mặt

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Ngọc M: Ông Nguyễn Thanh B, bà Phùng Thị Kim O - Có mặt

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Nguyễn Ngọc M: Ông Đào Ngọc B, bà Nguyễn Thị G - Bà G có mặt

- Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Danh K, Nguyễn Ngọc M, Đào Nguyễn Ngọc M: Ông Nguyễn Quang P - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội - Có mặt

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại - Nguyễn Gia M: Bà Mao Thị Hương T - Vắng mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại - Nguyễn Gia B: Ông Trần Ngọc T, Luật sư Công ty Luật TNHH C - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội - Vắng mặt

- Người làm công tác xã hội Ủy ban nhân dân phường Giảng Võ: Bà Vũ Thị Thuý A - Chuyên viên Văn phòng phụ trách trẻ em - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/8/2025, Nguyễn Gia B điều khiển xe máy Honda Vision mang biển kiểm soát 29N1 - 931.24 chở Nguyễn Gia M đi cùng với Nguyễn Đức T điều khiển xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29H2 - 494.25 chở Nguyễn Đức T dạo chơi trên các tuyến phố quanh khu vực bờ hồ Hoàn Kiếm. Khi nhóm của T đi đến khu vực phố Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, Hà Nội thì T thấy bạn gái là Mai Thanh H (sinh năm 2009; trú tại phòng 1207, chung cư 789, tổ dân phố số 3 P, phường T, thành phố H) ngồi sau xe máy của Phan Minh V. Do bức xúc về việc H (là người yêu cũ của T) đi cùng V nên T có những lời

lễ khiêu khích, chửi bới H và V nhưng V không nói gì và điều khiển xe máy bỏ chạy theo hướng phố Lò Đúc - Trần Khát Trân. Khi đi đến khu vực phố Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, Hà Nội, thì V cho H xuống xe rồi liên lạc và gặp các bạn gồm: Nguyễn Khánh T, Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M, Trần Hiểu M, Nguyễn Ngọc M, V kể lại chuyện bị T chửi, mục đích để rủ cả bọn đi đánh nhau với nhóm của T. Sau đó, nhóm của V cùng nhau quay lại phố Nguyễn Khuyến để V đón H. T sau khi chửi V thì nhắn tin cho H hẹn gặp nhau để nói chuyện, H gửi định vị cho T vị trí của H tại khu vực phố Nguyễn Khuyến. Khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, nhóm của T đến khu vực phố Nguyễn Khuyến gặp H để giải quyết chuyện tình cảm giữa T và H. Khi nhóm của T đi đến khu vực trước Trường tiểu học Lý Thường Kiệt theo hướng phố Hai Bà Trưng - Nguyễn Khuyến thì gặp nhóm của V đi trên xe máy chiều ngược lại. Lúc này, cho rằng T có lời nói chửi bới, thách thức nên nhóm của V liền quay xe máy ngược lại đuổi theo. Nguyễn Ngọc M điều khiển xe máy Honda Vision mang biển kiểm soát 29K2 - 107.19 đi đầu tiên. Toàn điều khiển xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29B2 - 298.99 chở K đi tiếp theo. Đào Nguyễn Ngọc M điều khiển xe máy Honda Vision chở Hiểu M, trên tay phải Hiểu M cầm 01 thanh kiếm dài khoảng 60cm. V điều khiển xe máy Honda Vision không đeo biển kiểm soát đi một mình sau cùng. Phát hiện bị đuổi theo, T điều khiển xe máy chở T bỏ chạy trước, B điều khiển xe máy chở Gia M chạy theo hướng phố Nguyễn Khuyến - Văn Miếu - Cát Linh. Khi đến khu vực phố Cát Linh hướng đi Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội, thì Đào Nguyễn Ngọc M chở Hiểu M đuổi kịp xe của B chở Gia M, Hiểu M cầm kiếm chém 03 nhát vào lưng và chém 01 nhát vào mu bàn tay trái của Gia M. Do bị đuổi chém, B điều khiển xe máy chở Gia M bỏ chạy đến khu vực trước số 20 phố Cát Linh thì bị đổ xe khiến B và Gia M ngã ra đường làm B bị đứt dây chằng chéo trước bên phải. Cùng thời điểm, các đối tượng T, K, Đào Nguyễn Ngọc M, Hiểu M đuổi kịp đến. Lúc này, Toàn, K, Hiểu M xuống xe máy dùng tay chân xông vào đám, đá vào đầu và người của B. Gia M bỏ chạy thì bị Nguyễn Ngọc M và K đuổi theo dùng tay chân đám, đá vào người. Đào Nguyễn Ngọc M ngồi trên xe máy không tham gia đánh B và Gia M. Sau khi đánh B và Gia M xong thì Toàn, K, Hiểu M, Đào Nguyễn Ngọc M lên xe bỏ đi. V điều khiển xe đến sau cùng thì Toàn, K, Hiểu M, Nguyễn Ngọc M đã đánh B và Gia M xong nên V không tham gia đánh B và Gia M. Sau khi nhóm của V đi về, Bảo và Gia M được người dân đưa vào Bệnh viện đa K Xanh Pôn cấp cứu. Thịnh điều khiển xe máy chở T chạy thoát theo phố An Trạch và đi về nhà nên không bị nhóm của V đuổi đánh.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1303/KLTTCT-TTPY ngày 03/11/2025 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội đối với thương tích của **Nguyễn Gia B**, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

1.1. Gãy xương mũi, đã phẫu thuật nâng xương chính mũi: 09%.

1.2. Đứt hoàn toàn dây chằng chéo trước phải, đã phẫu thuật nối dây chằng: 11%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Gia B tại thời điểm giám định là: 19%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Tại thời điểm giám định chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Nguyễn Gia B do vật tày, tày có cạnh gây ra”.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1307/KLTTCT-TTPY ngày 03/11/2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội đối với thương tích của **Nguyễn Gia M**, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

1.1. Vết thương mu bàn tay trái: 01%.

1.2. Các vết sây sát da khác: 01%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Gia M tại thời điểm giám định là 02%, áp dụng phương pháp lùi tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Nguyễn Gia M do vật tày, tày có cạnh gây ra”.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Minh V, Trần Hiếu M, Nguyễn Khánh T, Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Ngọc M đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Gia B đề nghị xử lý Phan Minh V, Trần Hiếu M, Nguyễn Khánh T, Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Ngọc M theo quy định của pháp luật. Nguyễn Gia M đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng Phan Minh V, Trần Hiếu

M, Nguyễn Khánh T, Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Ngọc M về hành vi gây thương tích cho mình.

Về dân sự: Đại diện gia đình các bị cáo đã bồi thường cho Nguyễn Gia B số tiền 250.000.000 đồng và Nguyễn Gia M số tiền 57.000.000 đồng. Gia B, Gia M không có yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 131/CT-VKSTX ngày 30 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Nội truy tố Phan Minh V, Trần Hiếu M, Nguyễn Khánh T, Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Ngọc M về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Trần Hiếu M, xử phạt: Trần Hiếu M từ 28 đến 32 tháng tù; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V, xử phạt: Phan Minh V từ 15 đến 18 tháng tù, Nguyễn Danh K từ 15 đến 18 tháng tù, Đào Nguyễn Ngọc M từ 15 đến 18 tháng tù; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Khánh T, xử phạt: Nguyễn Khánh T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 48 đến 60 tháng ; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 đối với Nguyễn Ngọc M, xử phạt: Nguyễn Ngọc M từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 30 đến 36 tháng; Về dân sự: Người bị hại đã được gia đình các bị cáo bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét; Về vật chứng: Không có.

Tại phiên toà:

- Các bị cáo Trần Hiếu M, Nguyễn Danh K, Nguyễn Khánh T, Đào Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Ngọc M và Phan Minh V giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng.

- Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Ngọc M không có ý kiến gì về tội danh do Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội học tập, lao động, sửa chữa sai lầm.

- Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Ngọc M nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố các bị cáo K, Đào Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Ngọc M. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Các bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên, nhận thức xã hội chưa đầy đủ, hành động bông bột, thiếu suy nghĩ; quá trình điều tra, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình các bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí khám chữa bệnh, thiệt hại về sức khỏe, tinh thần cho người bị hại, người bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; Bị cáo K có nhiều thành tích trong học tập khi học trung học cơ sở, bị cáo Đào Minh, Nguyễn Minh có ông bà nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân, huy chương. Đề nghị Hội đồng xét xử các cứ điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, căn cứ Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội hoặc hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

- Người làm công tác xã hội phường Giảng Võ: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo chưa thành niên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ pháp luật giải quyết, đảm bảo quyền lợi cho các bị cáo, người làm công tác xã hội thấy không có căn cứ áp dụng biện xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, tái hòa nhập cộng đồng đối với các bị cáo chưa thành niên

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Nội thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 16/08/2025, các bị cáo Trần Hiếu M, Nguyễn Khánh T, Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M (tức Đ), Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V đã có hành vi dùng xe mô tô đuổi đánh, chém các anh Nguyễn Gia B, Nguyễn Gia M từ phố Nguyễn Khuyến đến phố Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội, làm cho xe của Nguyễn Gia B bị đâm lên vỉa hè và ngã trước số nhà 20 phố Cát Linh. Sau đó, Trần Hiếu M, Nguyễn Khánh T, Nguyễn Danh K dùng tay chân không cầm dao đánh anh Nguyễn Gia B, làm anh B bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%; Trần Hiếu M dùng phần sống kiếm chém anh Nguyễn Gia M. Sau khi bị ngã, anh M bỏ chạy, Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Danh K tiếp tục đuổi theo và dùng tay chân không cầm dao, làm anh M bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Đối chiếu quy định của pháp luật, Trần Hiếu M, Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Khánh T, Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Mặc dù, giữa các bị cáo và người bị hại không có quan hệ quen biết, chỉ xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ nhất giữa Phan Minh V và nhóm của người bị hại, các bị cáo đã sử dụng xe máy, chuẩn bị hung khí, truy đuổi, chém người bị hại đến cùng. Sau khi người bị hại bị đổ xe, ngã ra đường, các bị cáo tiếp tục dùng tay chân không cầm dao, gây thương tích cho người bị hại. Theo quy định của pháp luật, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Viện kiểm sát truy tố các bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Trong vụ án, các bị cáo, người bị hại, người làm chứng khai Trần Hiếu M có sử dụng 01 thanh kiếm dài khoảng 60cm chém người bị hại. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Trần Hiếu M đã vứt thanh kiếm ở khu vực hồ Giảng Võ, không thu hồi được. Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định thanh kiếm thông qua file Video và tài liệu kèm theo. Tuy nhiên, do không thu hồi được mẫu vật nên Cơ quan giám định không đủ điều kiện giám định và không có căn cứ xác định hình ảnh đồ vật gửi giám định có phải là dao có tính sát thương cao không và thuộc danh mục nào trong các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an. Do đó không có căn cứ xác định các bị cáo phạm tội tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự theo quy định tại Điều 304 Bộ luật hình sự.

Cùng đi với Nguyễn Gia B, Nguyễn Gia M có Nguyễn Đức T, Nguyễn Đức T nhưng khi bị các bị cáo đuổi, T điều khiển xe máy chở T chạy thoát theo hướng khác và đi về nhà. Anh T, anh T không bị các bị cáo đuổi, đánh, gây thương tích.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai khi gặp nhóm của Nguyễn Đức T thì T và Gia M có hành vi chửi bới, ném mũ bảo hiểm về phía các bị cáo trước nên các bị cáo mới bức xúc cầm hung khí, phóng xe máy đuổi theo. Tuy nhiên, căn cứ vào

lời khai của người bị hại, người làm chứng, không đủ căn cứ xác định Nguyễn Đức T và những người đi cùng có hành vi gây rối trật tự công cộng. Do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm, trong đó có tội xâm phạm sức khỏe, tính mạng con người, cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Xét vai trò của từng bị cáo: Sau khi nghe V kể lại việc bị nhóm của Nguyễn Đức T chửi bới, khiêu khích, các bị cáo đã thống nhất cùng nhau sử dụng xe máy tìm, đuổi đánh nhóm của T. Trong đó Hiểu M là người sử dụng hung khí, trực tiếp chém Nguyễn Gia M và dùng tay chân không đánh Nguyễn Gia B; Đào Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Khánh T, Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V trực tiếp điều khiển xe máy chở Trần Hiểu M, Nguyễn Danh K đuổi theo, dùng tay chân không gây thương tích cho hai người bị hại; Đào Nguyễn Ngọc M mặc dù không tham gia đánh người bị hại nhưng trực tiếp điều khiển xe chở Trần Hiểu M để M chém Nguyễn Gia M; Phan Minh V mặc dù không tham gia đánh người bị hại nhưng việc kê mưu thuận giữa V và nhóm của người bị hại là một phần nguyên nhân dẫn đến xô sát giữa các bị cáo và người bị hại và cùng tham gia đuổi người bị hại.

Xét trong vụ án, Trần Hiểu M là người có vai trò cao nhất, sau đó đến Nguyễn Danh K, Nguyễn Khánh T, Đào Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V có vai trò thấp hơn và các bị cáo đều là các đồng phạm tích cực.

[5]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo Trần Hiểu M có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, án tích đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Các bị cáo Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V đã bị các cơ quan pháp luật khởi tố, truy tố và đang chuẩn bị bị đưa ra xét xử về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” xảy ra trước hành vi phạm tội lần này; Bị cáo Nguyễn Khánh T, Nguyễn Ngọc M chưa có tiền án, tiền sự

Để cải tạo, giáo dục các bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo: Bị cáo Trần Hiểu M đã có tiền án, các bị cáo Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V phạm tội khi đang bị khởi tố, điều tra về hành vi phạm tội trước đó nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian; Bị cáo Nguyễn Khánh T, Nguyễn Ngọc M là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể có thể cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội (cho hưởng án treo) cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: *Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, người bị có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo K có nhiều thành tích trong học tập; bị cáo Đào Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Ngọc M có ông bà nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân, huy chương để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.*

Các bị cáo Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V, Nguyễn Ngọc M phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên căn cứ Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024, cần áp dụng mức hình phạt không quá 3/5 mức hình phạt mà điều luật quy định.

Các bị cáo Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V đã bị Toà án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội đưa ra xét xử sơ thẩm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 05/12/2025 nhưng chưa bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật nên không có căn cứ để tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo.

[6]. Về dân sự: Người bị hại - anh Nguyễn Gia B đã được gia đình các bị cáo bồi thường tổn hại về sức khỏe, tinh thần số tiền 250.000.000 đồng, anh Nguyễn Gia M được bồi thường số tiền 57.000.000 đồng. Anh B, anh M không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan không thu giữ vật chứng gì liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo chưa thành niên, người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại chưa thành niên, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại chưa thành niên có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Hiếu M, Nguyễn Khánh T, Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M (tức Đ), Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với Trần Hiếu M

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 đối với Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V;

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với Nguyễn Khánh T

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 đối với Nguyễn Ngọc M;

[1]. Xử phạt:

- Trần Hiếu M 28 (*hai mươi tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/09/2025 (ngày đầu thú)

- Nguyễn Danh K 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/09/2025 (ngày đầu thú)

- Đào Nguyễn Ngọc M 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/09/2025.

- Phan Minh V 14(*mười bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/09/2025 (ngày đầu thú)

- Nguyễn Khánh T 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 48 (*bốn mươi tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Ngọc M 15 (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 30(*ba mươi*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Khánh T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc M cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về án phí: Các bị cáo Trần Hiếu M, Nguyễn Khánh T, Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M (tức Đ), Nguyễn Ngọc M, Phan Minh V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Ngọc M, người bào chữa

cho các bị cáo Nguyễn Danh K, Đào Nguyễn Ngọc M (tức Đ), Nguyễn Ngọc M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại - Nguyễn Gia M, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyễn Gia B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND khu vực 2 - Hà Nội
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Hà Nội
- TAND thành phố H
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Diệu Thúy

